

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ G
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

G, ngày 30 tháng 01 năm 2019

Số: 03/2019/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2019/TLST - DS ngày 20 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lê Kim C**, sinh năm 1963; Địa chỉ cư trú: Khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

- *Bị đơn*: Bà **Trương Bé H**, sinh năm 1986. Địa chỉ cư trú: Khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Buộc bà Trương Bé H có nghĩa vụ trả cho bà Lê Kim C số tiền gốc là 10.000.000đ và lãi là 2.000.000đ, tổng cộng: 12.000.000đ.

- Về án phí:

+ Bà Lê Kim C đồng ý chịu án phí số tiền là 150.000đ, bà C đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 412.500đ theo biên lai thu tiền số 0012668, ngày 20 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G được chuyển thu án phí và bà C còn được nhận lại 262.500đ.

+ Bà Trương Bé H đồng ý chịu án phí số tiền là 150.000đ nên buộc bà H phải nộp án phí 150.000đ.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THADS thị xã G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn